

CÓ PHẦN CHÀO BÁN THUỘC SỞ HỮU CỦA TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP THAN – KHOÁNG SẢN VIỆT NAM (TKV) TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ CẨM PHẢ. ĐÂY KHÔNG PHẢI LÀ ĐỢT CHÀO BÁN CỔ PHẦN ĐỂ HUY ĐỘNG VỐN CHO CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ CẨM PHẢ NÊN KHÔNG LÀM THAY ĐỔI MỨC VỐN ĐIỀU LỆ ĐÃ ĐĂNG KÝ MÀ CHỈ LÀM THAY ĐỔI TỶ LỆ SỞ HỮU TRONG CƠ CẤU CỔ ĐÔNG. TKV KHUYẾN CÁO NHÀ ĐẦU TƯ THAM KHẢO THÔNG TIN CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ CẨM PHẢ ĐÃ CÔNG BỐ, ĐỌC QUY CHẾ ĐẦU GIÁ, BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN NÀY VÀ CÁC TUYÊN BỐ VỀ TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC BÊN THAM GIA TRƯỚC KHI QUYẾT ĐỊNH ĐĂNG KÝ MUA CỔ PHẦN CHÀO BÁN

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

VỀ VIỆC CHUYỂN NHƯỢNG VỐN CỔ PHẦN CỦA TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP THAN – KHOÁNG SẢN VIỆT NAM ĐẦU TƯ TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ ĐIỆN CẨM PHẢ

Bản công bố thông tin này và tài liệu bổ sung được cung cấp tại:

TỔ CHỨC THỰC HIỆN ĐẦU GIÁ



SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

Địa chỉ: Số 02 Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Website: www.hnx.vn

Điện thoại: 024 3941 2626

Fax: 024 3934 7818

TỔ CHỨC LÀ CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG



TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP THAN – KHOÁNG SẢN VIỆT NAM (TKV)

Địa chỉ: Số 3 Dương Đình Nghệ, Phường Yên Hòa, Quận Cầu Giấy, Hà Nội

Website: www.vinacomin.vn

Điện thoại: 024 35180141

Fax: 024 38510724

TỔ CHỨC TƯ VẤN



CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN SÀI GÒN – HÀ NỘI (SHS)

Địa chỉ: Tầng 1-5 Tòa nhà Unimex Hà Nội, số 41 Ngô Quyền, Phường Hàng Bài, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Website: www.shs.com.vn

Điện thoại: 024 3818 1888

Fax: 024 3818 1688

Hà Nội, tháng 04/2025

MỤC LỤC

I. TỔ CHỨC CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN...	4
1. Tổ chức là chủ sở hữu vốn chuyển nhượng.....	4
2. Tổ chức tư vấn.....	4
II. CÁC KHÁI NIỆM	4
III. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC LÀ CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG.....	5
1. Tên chủ sở hữu vốn chuyển nhượng và tóm tắt quá trình hình thành và phát triển	5
2. Mối quan hệ với công ty cổ phần có vốn đầu tư cần chuyển nhượng.....	6
3. Số cổ phần sở hữu	6
IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CỔ VỐN CỦA DOANH NGHIỆP NHÀ NƯỚC CHUYỂN NHƯỢNG	6
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển	6
2. Cơ cấu tổ chức công ty	9
3. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất	11
4. Tình hình tài chính	14
5. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu	16
6. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm 2024.....	16
7. Tình hình sử dụng đất đai của Công ty	18
8. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Công ty	19
9. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cổ phần khi chuyển nhượng vốn	19
V. THÔNG TIN VỀ VIỆC TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN	19
1. Loại cổ phần	19
2. Mệnh giá	19
3. Tổng số cổ phần dự kiến chuyển nhượng	19
4. Giá khởi điểm đấu giá.....	19
5. Phương pháp/ cơ sở tính giá khởi điểm	19
6. Phương thức chuyển nhượng vốn	20
7. Tổ chức thực hiện bán đấu giá.....	20
8. Thời gian thực hiện chuyển nhượng vốn	20
9. Thời gian đăng ký mua cổ phần dự kiến.....	20
10. Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài	20
11. Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng vốn.....	20
12. Các loại thuế có liên quan:	20

13. Các thông tin khác theo quy định của pháp luật phải công khai khi thực hiện chuyển nhượng vốn:	21
VI. MỤC ĐÍCH CHUYỂN NHƯỢNG VỐN	21
VII. CÁC TỔ CHỨC CÓ LIÊN QUAN TỚI CHUYỂN NHƯỢNG VỐN	21
1. Tổ chức tư vấn bán đấu giá cổ phần.....	21
2. Tổ chức thẩm định giá.....	21
3. Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần.....	22
VIII. BÁO CÁO CỦA CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG VỀ NỘI DUNG THÔNG TIN TRONG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG.....	22
IX. NGÀY THÁNG, CHỮ KÝ, ĐÓNG DẤU CỦA ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG VÀ TỔ CHỨC TƯ VẤN.....	23

I. TỔ CHỨC CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

1. Tổ chức là chủ sở hữu vốn chuyển nhượng

TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP THAN – KHOÁNG SẢN VIỆT NAM

Ông Vũ Anh Tuấn

Chức vụ: **Tổng Giám đốc**

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là chính xác, trung thực và cam kết chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của những thông tin và số liệu này.

2. Tổ chức tư vấn

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN SÀI GÒN - HÀ NỘI

Ông Nguyễn Chí Thành

Chức vụ: **Tổng Giám đốc**

Bản công bố thông tin này là một phần trong hồ sơ chuyển nhượng vốn đầu tư Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam tại Công ty cổ phần Thiết bị điện Cẩm Phả do Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội tham gia lập trên cơ sở hợp đồng tư vấn với Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam. Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trong Bản công bố thông tin này được phản ánh trung thực dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam và Công ty Cổ phần Thiết bị điện Cẩm Phả cung cấp.

II. CÁC KHÁI NIỆM

1. Trong Bản công bố thông tin này, những từ ngữ dưới đây được hiểu như sau

- Tổ chức là chủ sở hữu vốn chuyển nhượng: Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam
- Công ty có vốn của chủ sở hữu vốn chuyển nhượng: Công ty Cổ phần Thiết bị điện Cẩm Phả
- Bản công bố thông tin: Bản công bố thông tin của Công ty về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh nhằm cung cấp thông tin cho nhà đầu tư đánh giá và đưa ra các quyết định đầu tư chứng khoán
- Điều lệ: Điều lệ của Công ty Cổ phần Thiết bị điện Cẩm Phả đã được Đại hội đồng cổ đông của Công ty Cổ phần Thiết bị điện Cẩm Phả thông qua
- Vốn điều lệ: Là số vốn do các thành viên, cổ đông góp hoặc cam kết góp trong một thời hạn nhất định và được ghi vào Điều lệ công ty
- Cổ phần: Vốn điều lệ được chia thành nhiều phần bằng nhau
- Cổ phiếu: Chứng chỉ do Công ty Cổ phần Thiết bị điện Cẩm Phả phát hành xác nhận quyền sở hữu của một hoặc một số cổ phần của Công ty Cổ phần Thiết bị điện Cẩm Phả.

2. Các từ hoặc nhóm từ viết tắt trong Bản công bố thông tin này có nội dung như sau

BCTC:	Báo cáo tài chính
DHĐCĐ:	Đại hội Đồng cổ đông
GCN ĐKDN:	Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp
HĐQT:	Hội đồng quản trị
LNTT:	Lợi nhuận trước thuế
LNST:	Lợi nhuận sau thuế
VEE:	Công ty Cổ phần Thiết bị điện Cẩm Phả
TKV:	Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam
VĐL:	Vốn điều lệ
VNĐ:	Đồng Việt Nam

III. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC LÀ CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG

1. Tên chủ sở hữu vốn chuyển nhượng và tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

1.1. Tên chủ sở hữu vốn chuyển nhượng:

Tên Chủ sở hữu vốn chuyển nhượng:	TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP THAN – KHOÁNG SẢN VIỆT NAM
Tên giao dịch:	TKV
Trụ sở chính:	Số 3 Dương Đình Nghệ, Phường Yên Hòa, Quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội
Điện thoại:	024.35180141
Fax:	024.38510724
Website:	www.vinacomin.vn
GCN ĐKDN:	Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 5700100256 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 12/07/2010, đăng ký thay đổi lần thứ 5 ngày 01/11/2024
Vốn điều lệ:	35.000.000.000.000 đồng
Lĩnh vực kinh doanh:	– Công nghiệp than: Khảo sát, thăm dò, đầu tư, xây dựng, khai thác, vận tải, sàng tuyển, chế biến, mua, bán, xuất khẩu, nhập khẩu các sản phẩm than, khí mỗ, nước ngầm ở mỏ và các khoáng sản khác đi cùng với than; – Công nghiệp khoáng sản – luyện kim: Khảo sát, thăm dò, đầu tư, xây dựng, khai thác, vận tải, sàng tuyển, làm giàu quặng, luyện kim, gia công, chế tác, mua, bán, xuất khẩu, nhập khẩu các sản phẩm khoáng sản;

- Vật liệu nổ công nghiệp: Sản xuất, mua, bán, dự trữ, sử dụng, xuất nhập khẩu các loại vật liệu nổ công nghiệp và nitorat amôn;
- Công nghiệp điện: Đầu tư, xây dựng, sản xuất điện; mua, bán điện

1.2. Quá trình hình thành và phát triển

Tập đoàn Công nghiệp Than- Khoáng sản Việt Nam, tiền thân là Tổng công ty Than Việt Nam được Thủ tướng Chính phủ thành lập tại Quyết định số 563/TTg ngày 10/10/1994 trên cơ sở tổ chức lại các doanh nghiệp ngành than thuộc Bộ Năng lượng (cũ), tỉnh Quảng Ninh và các đơn vị quân đội sản xuất than tại Quảng Ninh. Sau hơn 10 năm hoạt động theo mô hình Tổng công ty 91, ngày 08/8/2005 Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 198/2005/QĐ-TTg và Quyết định số 199/2005/QĐ-TTg tổ chức lại Tổng công ty than Việt Nam và các đơn vị thành viên thành Tập đoàn than Việt Nam, hoạt động theo mô hình công ty mẹ - công ty con.

Ngày 26/12/2005 Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 345/2005/QĐ-TTg thành lập Tập đoàn Công nghiệp Than- Khoáng sản Việt Nam trên cơ sở Tập đoàn than Việt Nam và Tổng công ty khoáng sản Việt Nam.

Tiếp đó, ngày 25/6/2010 Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 989/QĐ-TTg chuyển Công ty mẹ - Tập đoàn công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu.

Hiện nay, Công ty Mẹ - Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam là Công ty TNHH một thành viên, hoạt động theo Luật doanh nghiệp và theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn ban hành tại Nghị định số 105/2018/NĐ-CP ngày 08/08/2018 của Chính phủ.

2. Mối quan hệ với công ty cổ phần có vốn đầu tư cần chuyển nhượng

Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam là cổ đông, sở hữu **795.177** cổ phần, tương đương **4,49%** vốn điều lệ hiện tại của Công ty Cổ phần Thiết bị điện Cẩm Phá.

3. Sở cổ phần sở hữu

Sở cổ phần thuộc sở hữu của Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam tại Công ty Cổ phần Thiết bị điện Cẩm Phá là **795.177** cổ phần (chiếm tỷ lệ **4,49%** tổng số cổ phần đã phát hành theo vốn thực góp trong vốn điều lệ).

IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CỔ VỐN CỦA DOANH NGHIỆP NHÀ NƯỚC CHUYỂN NHƯỢNG

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

1.1. Thông tin chung

- | | |
|---------------------------------|--|
| - Tên doanh nghiệp | CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ ĐIỆN CẨM PHÁ |
| - Tên tiếng Anh | Cam Pha Eletrical Equipment Joint Stock Company |
| - Tên Công ty viết tắt | VEE |
| - Người đại diện theo pháp luật | Ông Vương Hải Sơn – Giám đốc |
| - Trụ sở chính | Số 822, Đường Trần Phú, Phường Cẩm Thạch, Thành phố Cẩm Phá, Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam |

- Điện thoại	0203 862038	Fax: 0203 863037
- Vốn điều lệ đăng ký	176.983.350.000 đồng (Một trăm bảy mươi sáu tỷ chín trăm tám mươi ba triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng)	
- Vốn thực góp	176.983.350.000 đồng (Một trăm bảy mươi sáu tỷ chín trăm tám mươi ba triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng)	
- Mệnh giá cổ phần	10.000 đồng/ cổ phần	
- GCN ĐKDN	Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 5700353419 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Quảng Ninh cấp lần đầu ngày 02/01/2007, cấp thay đổi lần thứ 14 ngày 04/10/2021	
- Hoạt động kinh doanh chính	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện. Chi tiết: Chế tạo máy biến áp điện lực, biến áp đo lường, biến dòng đo lường, bảng điện có điện áp đến 220kV; Chế tạo các trạm điện trọn bộ có điện áp đến 35kV; Chế tạo các trạm biến áp phòng nổ có điện áp đến 10kV; Chế tạo các tủ điều khiển phòng nổ, các trạm tủ phòng nổ có điện áp đến 10kV; Chế tạo các loại máy cắt, cầu dao, cầu chì có điện áp đến 220kV. Mã ngành: 2710	
- Website	www.voecp.com	

1.2. Ngành nghề kinh doanh:

Tên ngành	Mã ngành
- Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện. Chi tiết: Chế tạo máy biến áp điện lực, biến áp đo lường, biến dòng đo lường, bảng điện có điện áp đến 220kV; Chế tạo các trạm điện trọn bộ có điện áp đến 35kV; Chế tạo các trạm biến áp phòng nổ có điện áp đến 10kV; Chế tạo các tủ điều khiển phòng nổ, các trạm tủ phòng nổ có điện áp đến 10kV; Chế tạo các loại máy cắt, cầu dao, cầu chì có điện áp đến 220kV.	2710 (Chính)
- Sản xuất các thiết bị điện khác. Chi tiết: Chế tạo các thiết bị điện phòng nổ điện áp đến 10kV; Áp tô mát phòng nổ; Khởi động tủ phòng nổ; Cầu dao phòng nổ, Quạt gió phòng nổ; Biến tần, khởi động mềm phòng nổ; Tủ đo đếm điện năng phòng nổ; Rơ le phòng nổ; Đèn chiếu sáng phòng nổ; Hộp nút bấm phòng nổ; Sản xuất các phụ tùng điện từ gra phit.	2790
- Sản xuất sản phẩm khác từ cao su. Chi tiết: Sản xuất các phụ tùng xe máy từ cao su.	2212
- Sản xuất các cấu kiện kim loại. Chi tiết: Gia công, chế tạo các sản phẩm kết cấu thép.	2511
- Lắp đặt hệ thống điện. Chi tiết: Xây lắp trạm và đường dây điện thế đến	4321

Tên ngành	Mã ngành
220kV.	
- Sửa chữa thiết bị điện. Chi tiết: Sửa chữa các thiết bị điện có điện áp đến 220kV; Sửa chữa các thiết bị điện phòng nổ có điện áp đến 10kV.	3314
- Kiểm tra và phân tích kỹ thuật. Chi tiết: Kiểm tra, hiệu chỉnh, thí nghiệm các thiết bị điện có điện áp đến 220kV.	7120
- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu.	8299
- Dịch vụ lưu trú ngắn ngày. Chi tiết: Nhà nghỉ	5510

1.3. Quá trình hình thành và phát triển

Công ty Cổ phần thiết bị điện Cẩm Phả có tiền thân là Xưởng điện Cẩm Phả, là doanh nghiệp thành viên thuộc Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam được thành lập từ năm 1960 có trụ sở tại 822 - đường Trần Phú, Thành phố Cẩm Phả - tỉnh Quảng Ninh.

Ngày 25 tháng 7 năm 1960, Bộ Công nghiệp Năng ra quyết định số 707/BCNNg thành lập Công ty than Hòn Gai với 16 đơn vị trực thuộc. Các Công trường, phân xưởng trước đó được nâng lên thành các đơn vị độc lập trực thuộc Công ty than Hòn Gai, trong đó Phân xưởng điện thuộc Nhà máy cơ khí Cẩm Phả được tách ra thành Xưởng điện Cẩm Phả.

Xưởng điện Cẩm Phả được thành lập với nhiệm vụ là sửa chữa các thiết bị điện, lắp đặt các công trình điện và quản lý hệ thống thông tin cho các xí nghiệp thuộc Công ty than Hòn Gai. Xưởng điện Cẩm Phả có con dấu, có tài khoản tại Ngân hàng với tư cách pháp nhân đầy đủ.

VEE đã trải qua nhiều dấu mốc lịch sử đáng nhớ:

- Năm 1965, Xưởng điện là một bộ phận vừa làm nhiệm vụ sản xuất và trực chiến phục vụ sản xuất có trụ sở tại khu vực tây Khe Sim - Cẩm Phả - Quảng Ninh.
- Năm 1966, Do chiến tranh ác liệt, toàn bộ Xưởng đã chuyển đến khu sơ tán Km 6,5 Quang hanh và sản xuất được đưa vào trong hang đá.
- Năm 1973, sau khi Hội nghị Pari có hiệu lực chấm dứt chiến tranh phá hoại miền Bắc của Đế quốc Mĩ, Xưởng điện được chuyển sản xuất ra ngoài hang tại khu sơ tán.
- Ngày 17/3/1973, Bộ Điện và Than ra quyết định số 379/ĐT- CBTC, đổi Xưởng điện Cẩm Phả thành Nhà máy Sửa chữa Điện mỏ
- Ngày 20/9/1986, Bộ Mỏ và Than ra quyết định số 38/ MT-TCCB chuyển Nhà máy Thiết bị điện mỏ trực thuộc Công ty Cơ khí mỏ. Đến năm 1987 theo chương trình 35kV của Bộ, Công ty được bổ sung nhiệm vụ chế tạo các máy biến áp điện áp đến 35kV.
- Ngày 01/12/1995, Bộ Công Nghiệp ra quyết định số: 236/ QĐ - TCCB đổi Nhà máy Thiết bị điện mỏ thành Công ty Chế tạo thiết bị điện Cẩm Phả.
- Năm 1998, Công ty Chế tạo Thiết bị Điện Cẩm Phả liên doanh với Hãng TAKAOKA (Nhật Bản) thành lập Công ty liên doanh sản xuất thiết bị điện lực VINA - TAKAOKA để sản xuất máy biến áp điện lực công suất đến 63.000KVA, điện áp đến 110KV; sản xuất cầu dao cách ly đến 110KV; sản xuất tủ bảng điện.
- Ngày 23/5/2001, Bộ Công nghiệp ra quyết định số 29/2001/QĐ-BCN sáp nhập Tổng Công ty

Cơ khí Năng lượng và Mô vào Tổng Công ty Than Việt Nam. Công ty Chế tạo thiết bị điện Cẩm Phả được chuyển đổi trực thuộc Tổng công ty Than Việt Nam.

- Ngày 25/01/2006, Tập đoàn Công nghiệp Than và Khoáng sản Việt Nam mua lại Công ty Vina - Takaoka và ra quyết số: 185/QĐ-TCCB sáp nhập vào Công ty Chế tạo Thiết bị điện Cẩm Phả trực thuộc Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam.
- Ngày 09/8/2006, Bộ trưởng Bộ Công nghiệp ra quyết định số 2065/QĐ-BCN V/v Phê duyệt phương án và chuyển Công ty Chế tạo thiết bị điện Cẩm Phả thành Công ty cổ phần Thiết bị điện - TKV.
- Đại hội Cổ đông thường niên tháng 4 năm 2011, Công ty Cổ phần Thiết bị điện - TKV được đổi thành Công ty Cổ phần Thiết bị điện - VINACOMIN.
- Ngày 21/02/2016, Công ty Cổ phần Thiết bị điện Vinacomin đổi tên thành Công ty Cổ phần Thiết bị điện Cẩm Phả;

Trải qua hơn 60 năm hình thành và phát triển, đến nay, VEE tự hào là đơn vị dẫn đầu trong sản xuất và cung cấp các thiết bị điện "Đặc biệt là máy biến áp lực 110kv và các thiết bị điện phòng nổ". Bên cạnh đó, VEE cũng thực hiện thí nghiệm, hiệu chỉnh các công trình điện, xây lắp, bảo hành, bảo trì, sửa chữa các thiết bị điện ...

2. Cơ cấu tổ chức công ty

a) Đại hội đồng cổ đông:

Gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty. ĐHĐCĐ họp thường niên hoặc bất thường, tổ chức ít nhất mỗi năm một lần. ĐHĐCĐ có quyền thông qua chiến lược phát triển của Công ty, kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm, thông qua nghị quyết các vấn đề như bổ sung và sửa đổi Điều lệ, loại cổ phần và số lượng cổ phần phát hành, mức cổ tức chi trả cho cổ đông hàng năm, thủ lao cho các thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát,... Đại hội đồng cổ đông có quyền bầu, bãi nhiệm thay thế thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát. Quyền hạn và nhiệm vụ của ĐHĐCĐ được thực hiện theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

b) Hội đồng quản trị:

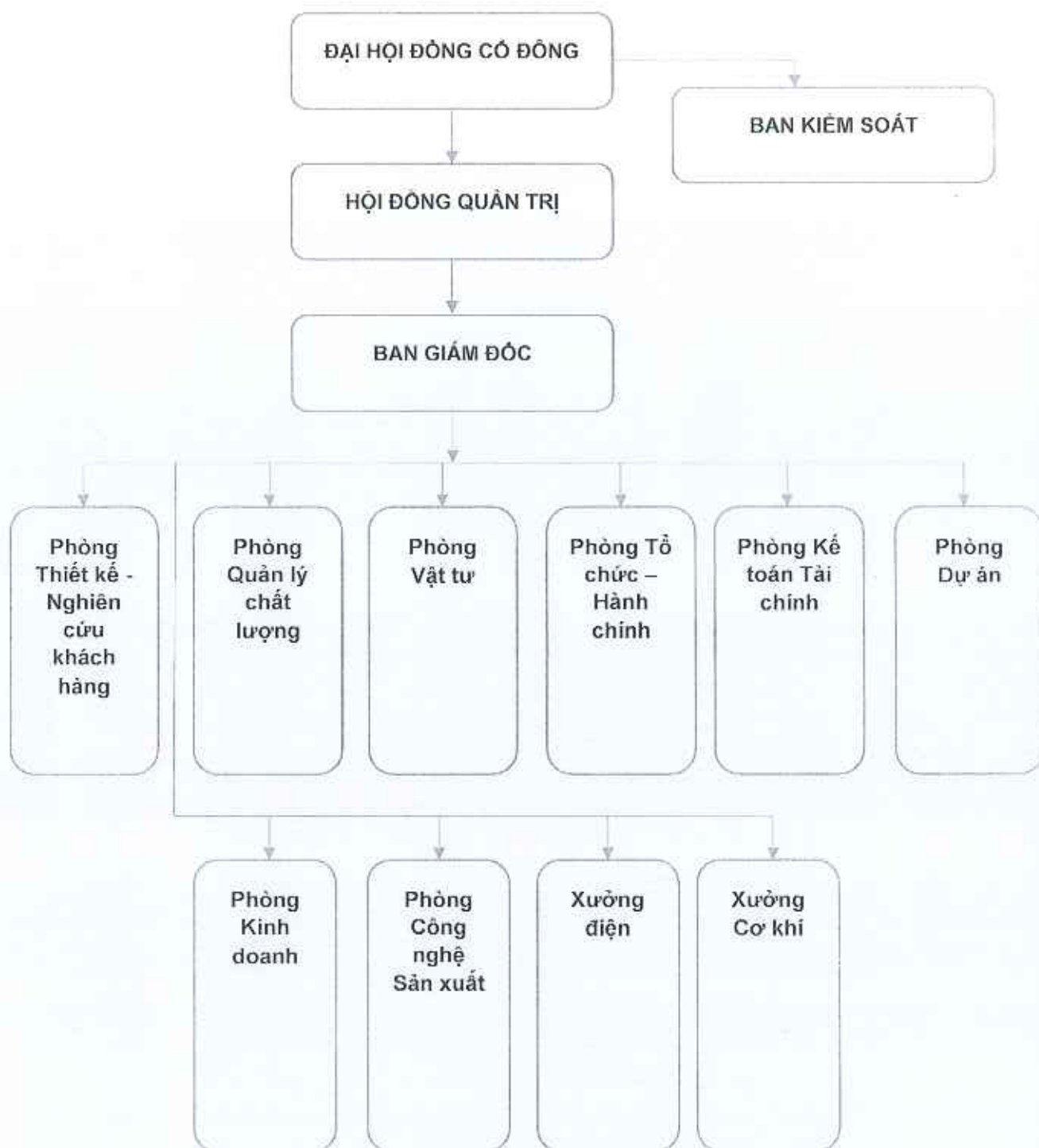
Là cơ quan quản lý Công ty do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện quyền và nghĩa vụ của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Quyền hạn và nhiệm vụ của HĐQT được thực hiện theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ và các Quy chế hoạt động của Công ty.

c) Ban kiểm soát:

Do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, có trách nhiệm thay mặt cổ đông thực hiện chức năng kiểm tra, giám sát hoạt động điều hành của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc. Chức năng, nhiệm vụ và hoạt động cụ thể của Ban kiểm soát được quy định theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

d) Ban Giám đốc

Ban Giám đốc của Công ty điều hành hoạt động hàng ngày của Công ty và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao theo đúng chế độ chính sách của Nhà nước và Điều lệ của Công ty.



e) Các phòng, ban chức năng:

- ❖ Phòng Thiết kế - Nghiên cứu khách hàng
- ❖ Phòng Vật tư
- ❖ Phòng Quản lý chất lượng
- ❖ Phòng Tổ chức – Hành chính

- ❖ Phòng Kế toán Tài chính
- ❖ Phòng Dự án
- ❖ Phòng Kinh doanh
- ❖ Phòng Công nghệ sản xuất
- ❖ Xưởng điện
- ❖ Xưởng Cơ khí

Chức năng, nhiệm vụ các phòng, ban chức năng quy định tại quy chế nội bộ của Công ty.

3. Cơ cấu cổ đông của Công ty

Cơ cấu cổ đông của VEE tại 31/12/2024

Stt	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số cổ phần	Tỷ lệ
1	Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam (TKV)	Số 3 Dương Đình Nghệ - Yên Hòa - Cầu Giấy - Hà Nội	795.177	4,49%
2	Cổ đông khác		16.903.158	95,51
	Tổng cộng		17.698.335	100,0%

Nguồn: VICOSA

4. Sản phẩm, dịch vụ kinh doanh chính

Hoạt động kinh doanh của Công ty là hoạt động bán hàng hóa, thành phẩm (cung cấp các sản phẩm Công ty sản xuất) và hoạt động dịch vụ, xây lắp (cung cấp các dịch vụ sửa chữa, bảo trì).

Cơ cấu Doanh thu thuần của VEE

Đơn vị: VND

Stt	Hoạt động	Năm 2023	%/DTT	Năm 2024	%/DTT
1	Hoạt động bán hàng hóa, thành phẩm	242.313.746.228	73,45%	434.779.083.717	89,45%
2	Hoạt động cung cấp dịch vụ, xây lắp	87.610.016.647	26,55%	51.304.746.051	10,55%
	Tổng cộng	329.923.762.875	100,00%	486.083.829.768	100,00%

(Nguồn: BCTC năm 2024 đã được kiểm toán của VEE)

Cơ cấu Lợi nhuận gộp của VEE

Đơn vị: VND

Stt	Hoạt động	Năm 2023	%/DTT	Năm 2024	%/DTT
1	Hoạt động bán hàng hóa, thành phẩm	23.191.488.127	7,03%	52.683.987.945	10,84%

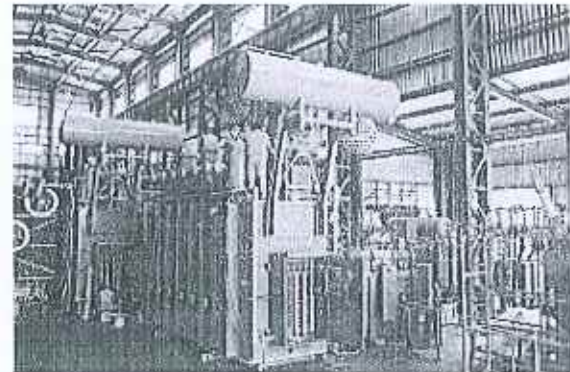
Stt	Hoạt động	Năm 2023	%/DTT	Năm 2024	%/DTT
2	Hoạt động cung cấp dịch vụ, xây lắp	16.683.954.136	5,06%	6.450.715.058	1,33%
	Tổng cộng	39.875.442.263	12,09%	59.134.703.003	12,17%

(Nguồn: Tính toán trên BCTC năm 2024 đã được kiểm toán của VEE)

Các sản phẩm VEE sản xuất:

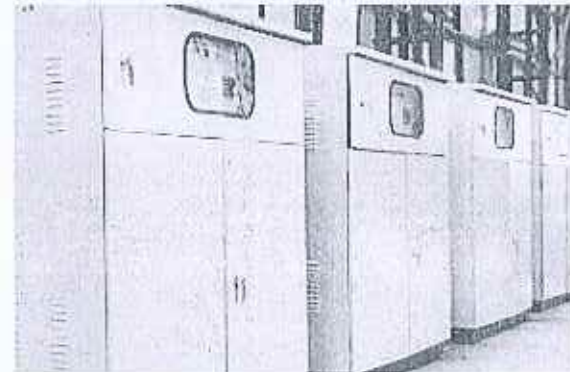
❖ Sản xuất thiết bị điện truyền tải và phân phối

- Máy biến áp 110 kV – 220 kV
- Máy biến áp phân phối đến 35 kV 1 pha và 3 pha
- Cầu dao cách ly điện áp đến 220 kV
- Tủ, bảng điện cao hạ áp
- Máy biến áp trọn bộ...



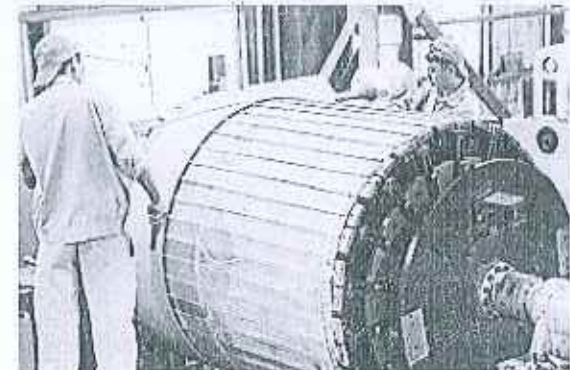
❖ Sản xuất thiết bị đo lường

- Máy biến dòng chân sứ
- Tủ đo lường cao hạ áp



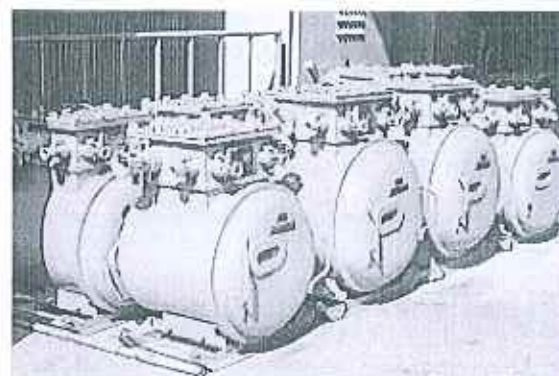
❖ Thiết bị điện đặc biệt dùng trong ngành điện và cơ khí:

- Cuộn kháng trung tính
- Máy biến áp tạo trung tính
- Máy biến áp hàn
- Máy biến áp lò điện



❖ Thiết bị điện đặc biệt dùng trong ngành khai thác mỏ:

- Quạt gió lò phòng nổ
- Máy biến áp hàn kiểu kín
- Máy biến áp, trạm biến áp phòng nổ
- Khởi động từ, khởi động mềm và biến tần phòng nổ
- Máy biến áp chiếu sáng phòng nổ
- Tủ đo lường phòng nổ



Hoạt động Dịch vụ, xây lắp

❖ Dịch vụ kỹ thuật sửa chữa, bảo trì:

- Sửa chữa Thiết bị điện truyền tải và phân phối
- Sửa chữa thiết bị đo lường
- Sửa chữa các thiết bị điện chuyên dùng
- Xây lắp công trình đường dây và trạm biến áp
- Hiệu chỉnh các thiết bị điện có điện áp
- Sửa chữa các thiết bị điện đặc biệt.

5. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất

Đơn vị: VNĐ

TT	Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	% tăng/giảm
1	Tổng tài sản	706.374.802.298	635.712.302.808	-10,00%
2	Vốn chủ sở hữu	318.155.486.446	332.877.954.080	4,63%
4	Doanh thu thuần	329.838.054.752	486.083.829.768	47,37%
5	Lợi nhuận từ HĐKD	-1.218.192.843	12.576.376.994	-
6	Lợi nhuận khác	6.128.128.705	8.624.948.474	40,74%
7	Lợi nhuận trước thuế	4.909.935.862	21.201.325.468	331,80%
8	Lợi nhuận sau thuế	3.147.326.049	18.372.002.812	483,73%
9	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	84,33%	86,7% (*)	2,37%

(Nguồn: BCTC năm 2024 đã được kiểm toán của VEE)

(*) Số liệu được tính toán dựa trên tỷ lệ chi trả cổ tức dự kiến năm 2024 của VEE là 9%.

Trong năm 2024, Tổng tài sản của Công ty giảm 10% so với năm 2023, từ 706,4 tỷ đồng xuống còn 635,7 tỷ đồng, nguyên nhân chủ yếu do công ty thực hiện giảm bớt áp lực nợ vay, Tổng nợ phải trả giảm từ 388,2 tỷ xuống 302,8 tỷ (giảm 22%), chủ yếu do giảm nợ ngắn hạn.

Về kết quả hoạt động kinh doanh, với việc tăng cường chủ động công tác tiếp thị khai thác việc làm trong các đơn vị thành viên TKV về sản phẩm sửa chữa thiết bị và tiêu thụ các sản phẩm chế tạo mới như máy biến áp phân phối, thiết bị phòng nổ và tiếp tục tham gia đấu thầu chào giá máy biến áp 110kV tại các Công ty điện lực và các ngành kinh tế khác đồng thời khai thác đơn hàng sửa chữa thiết bị điện các ngành Xi măng, Thủy nông và Thủy điện, Doanh thu thuần trong năm 2024 của Công ty tăng trưởng mạnh 47,37% so với năm 2023, từ 329,8 tỷ đồng lên 486,1 tỷ đồng, lợi nhuận thuần từ HĐKD từ -1,2 tỷ đồng năm 2023, đã đạt 12,6 tỷ đồng trong năm 2024. Lợi nhuận sau thuế tăng trưởng mạnh 483,73%, từ 3,1 tỷ đồng năm 2023 lên 18,4 tỷ đồng năm 2024.

Đánh giá về hoạt động kinh doanh của Công ty:

❖ Thuận lợi:

- Công ty đã xác định được các chỉ tiêu sản xuất hiện vật trên cơ sở các hợp đồng của năm 2023 chuyển sang và các nhà đầu tư truyền thống trong EVN, các công ty điện lực, Thủy điện, Điện khí, ...và các ngành kinh tế khác như; Xi măng, các công ty thép.
- Công ty đã nhận được các đơn hàng thông qua đấu thầu, chào giá cạnh tranh.
- Trong ngành than cũng tăng dần các đơn hàng chế tạo thiết bị phòng nổ, sản phẩm cao su, than điện tại các thành viên trong TKV.

❖ Khó khăn:

- Về công tác đấu thầu, Công ty sản xuất máy 220kV-250MVA đã xong mang đi thử nghiệm nhưng thử nghiệm chưa có chứng chỉ nên Công ty không tham gia được thầu MBA 220kV.
- Máy biến áp phân phối cũng mới đầu tư thiết bị và quay lại thị trường nên Quý IV năm 2024 mới đấu thầu và trúng được lô thầu.

6. Tình hình công nợ

Công nợ phải thu

Đơn vị: VNĐ

STT	Chỉ tiêu	31/12/2023	31/12/2024
I	Phải thu ngắn hạn	146.027.226.197	114.242.205.954
1	Phải thu của khách hàng	141.475.749.413	105.750.417.337
2	Trả trước cho người bán	3.043.881.429	7.568.745.807
3	Các khoản phải thu khác	2.064.525.759	1.479.973.214
4	Dự phòng phải thu khó đòi	(556.930.404)	(556.930.404)
II	Phải thu dài hạn	0	0
Tổng cộng		146.027.226.197	114.242.205.954

(Nguồn: BCTC năm 2024 đã được kiểm toán của VEE)

Công nợ phải trả

Đơn vị: VNĐ

TT	Chỉ tiêu	31/12/2023	31/12/2024
I	Nợ ngắn hạn	296.085.098.087	199.282.623.366
1	Phải trả người bán	138.551.637.076	142.312.941.624
2	Người mua trả tiền trước	33.518.905.423	25.889.479.185
3	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	1.157.366.415	4.107.234.276
4	Phải trả người lao động	4.165.690.868	6.261.840.176
5	Chi phí phải trả	295.442.130	2.481.590.744
6	Doanh thu chưa thực hiện	2.640.000.000	1.980.000.000
7	Phải trả khác	763.030.132	744.210.651
8	Vay và nợ thuê tài chính	109.614.167.743	15.114.211.014
9	Dự phòng phải trả	4.950.177.339	0
10	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	428.680.961	391.115.696
II	Nợ dài hạn	92.134.217.765	103.551.725.362
1	Phải trả khác	0	0
2	Vay và nợ thuê tài chính	75.000.000.000	80.000.000.000
3	Dự phòng phải trả	2.093.083.645	6.271.428.412
4	Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	15.041.134.120	17.280.296.950
Tổng nợ		388.219.315.852	302.834.348.728

((Nguồn: BCTC năm 2024 đã được kiểm toán của VEE))

Năm 2024, công ty thực hiện giảm bớt áp lực nợ vay, Tổng nợ phải trả giảm từ 388,2 tỷ xuống 302,8 tỷ (giảm 22%), trong đó Nợ ngắn hạn giảm từ 296 tỷ xuống 199 tỷ (-32,7%), giảm gần 100 tỷ, chủ yếu nhờ giảm vay và nợ thuê tài chính còn Nợ dài hạn tăng từ 92,1 tỷ lên 103,5 tỷ (+12,4%).

- Các khoản vay ngắn hạn của Công ty chủ yếu là vay ngân hàng với mục đích bổ sung vốn cho hoạt động kinh doanh Công ty;
- Khoản vay dài hạn là khoản vay với Ông Nguyễn Văn Giang với lãi suất 7%/năm – Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty, để thực hiện dự án xây dựng nhà xưởng, mua sắm thiết bị, máy móc, cho dự án khu xưởng sản xuất chế tạo thiết bị điện và bổ sung vốn cho hoạt động kinh doanh của Công ty

7. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2023	Năm 2024
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán (lần)			
Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	1,38	1,69
Hệ số thanh toán nhanh	Lần	0,57	0,78
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn (%)			
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	54,96	47,64
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	122,02	90,97
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời (%)			
Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	0,95	3,78
Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân (ROE)	%	0,99	5,65
Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân (ROA)	%	0,42	2,74
Lợi nhuận từ HĐKD/Doanh thu thuần	%	-0,37	2,59
Thu nhập trên vốn cổ phần (EPS) (đồng/CP) (Mệnh giá: 10.000đ/CP)	đồng/cp	149	1.038
Tỷ lệ chia cổ tức trên mệnh giá cổ phần	%	1,5%	-

(Nguồn: BCTC năm 2024 đã được kiểm toán của VEE)

8. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm 2025

6.1 Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận năm 2025

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2024	KH Năm 2025	
			Giá trị	% tăng giảm so với 2024
Doanh thu thuần	Tỷ đồng	486,08	589	21,2
Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	18,37	20	11,1
Tỷ lệ LNST/Doanh thu thuần	%	3,7	3,3	-0,4
Tỷ lệ LNST/VCSH	%	5,4	6	0,6

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2024	KH Năm 2025	
			Giá trị	% tăng giảm so với 2024
Tỷ lệ chi trả cổ tức (% VDL)	%	9	10	1

Nguồn: Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận năm 2025 là kế hoạch xây dựng dự kiến của VEE do trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 xem xét, thông qua vào kỳ họp sắp tới

6.2 Căn cứ để đạt được kế hoạch lợi nhuận và cổ tức

Kế hoạch kinh doanh năm 2025, Công ty tiếp tục tập trung vào các lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính là:

- Cung cấp dịch vụ, sửa chữa gồm: Sửa chữa động cơ, sửa chữa máy biến áp 110kV.
- Chế tạo và xây lắp công trình điện: Chế tạo máy biến áp 110 – 220kV; chế tạo thiết bị phòng nổ; Xây lắp công trình điện ...

Kế hoạch trên được Công ty xây dựng dựa trên cơ sở kết quả kinh doanh thực hiện các năm quá khứ của Công ty, trong đó có xét các yếu tố cơ bản khả năng tài chính và nhân tố nhân sự của Công ty.

- *Về Công tác tổ chức sản xuất:* Công ty đã xem xét và bố trí lại tổ chức sản xuất sáp nhập và thay đổi chức năng nhiệm vụ của một số phòng cho phù hợp công tác điều hành sản xuất;
- *Về Công tác Kinh doanh:*
 - + Tăng cường chủ động công tác tiếp thị khai thác việc làm trong các đơn vị thành viên TKV về sản phẩm sửa chữa thiết bị và tiêu thụ các sản phẩm chế tạo mới như máy biến áp phân phối, thiết bị phòng nổ;
 - + Tiếp tục tham gia đấu thầu chào giá máy biến áp 110kV tại các Công ty điện lực và các ngành kinh tế khác đồng thời khai thác đơn hàng sửa chữa thiết bị điện các ngành Xi măng, Thủy nông và Thủy điện, ...
- *Về Công tác Điều hành sản xuất:* Công tác điều hành sản xuất được duy trì trên cơ sở nhiệm vụ sản xuất trong kỳ, tháng và kết thúc quý theo kế hoạch, đảm bảo tiến độ sản xuất, kiểm soát kịp thời tiến độ hoàn thành, cung cấp sản phẩm chế tạo, sửa chữa đảm bảo chất lượng và thời gian theo yêu cầu của khách hàng;
- *Về Công tác Tài chính:*
 - + Quản lý tiêu thụ sản phẩm bán hàng, đẩy nhanh thực hiện quyết toán các hồ sơ thầu, thu hồi công nợ;
 - + Quản lý công tác quản trị chi phí trong kỳ, nguồn tiền vay và đảm bảo vòng quay vốn, hiệu quả trong sản xuất kinh doanh.
- *Về Công tác Thiết kế:* Thiết kế, chế tạo mới các sản phẩm và máy biến áp truyền tải 110KV theo các hợp đồng và thiết kế phục vụ hồ sơ đấu thầu trong kỳ;
- *Về Công tác chuẩn bị vật tư:* Chủ động tìm nhiều nhà cung cấp. Tổ chức tốt việc chuẩn bị

nhu cầu vật tư, thiết bị phục vụ sản xuất chế tạo máy biến áp 110 KV, và các chủng loại sản phẩm khác trong kỳ sản xuất;

- *Về Công tác Quản lý chất lượng:* Duy trì tổ chức thực hiện hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001 – 2015 hệ thống quản lý chất lượng môi trường theo TCVN ISO 14001 – 2015 và trực tiếp tham gia công tác chăm sóc khách hàng sau bán hàng.

9. Tài sản

Tài sản cố định của VICOSA tại ngày 31/12/2024

Đơn vị: VND

Stt	Khoản mục	Nguyên giá (NG)	Giá trị còn lại (GTCL)	GTCL/NG (%)
I	Tài sản cố định hữu hình	314.349.189.591	144.245.911.899	45,89%
1	Nhà cửa, vật kiến trúc	106.064.966.756	70.318.332.879	66,30%
2	Máy móc, thiết bị	129.805.014.082	37.704.268.193	29,05%
3	Phương tiện vận tải truyền dẫn	50.743.094.081	34.441.557.111	67,87%
4	Thiết bị dụng cụ quản lý	8.827.422.202	1.720.795.359	19,49%
5	Tài sản cố định khác	18.908.692.470	60.958.357	0,32%
II	Tài sản cố định vô hình	1.429.671.000	20.454.904	1,43%
III	Bất động sản đầu tư	7.802.231.359	5.231.418.882	67,05%
1	Nhà và quyền sử dụng đất	6.369.090.909	5.017.034.841	78,77%
2	Cơ sở hạ tầng	1.433.140.450	214.384.041	14,96%
	Tổng Cộng	323.581.091.950	149.497.785.685	46,20%

((Nguồn: BCTC năm 2024 đã được kiểm toán của VEE))

- Nguyên giá tài sản cố định hữu hình hết khấu hao nhưng vẫn còn sử dụng tại ngày 31/12/2024 là 139.946.636.971 VND;
- Giá trị còn lại của Tài sản cố định hữu hình dùng để thế chấp, cầm cố, bảo đảm khoản vay tại ngày 31/12/2024 là 35.221.139.024 VND.

Tình hình sử dụng đất đai của Công ty

STT	Tên, địa chỉ lô đất	Diện tích (m ²)	Công trình trên đất	Mục đích sử dụng	Hình thức sử dụng	Thời hạn thuê, sử dụng
1	Phường Cẩm Thủy, thành phố Cẩm Phá	135,94	-	Đất thương	Riêng	Lâu dài

Tổ chức tư vấn: Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội

STT	Tên, địa chỉ lô đất	Diện tích (m ²)	Công trình trên đất	Mục đích sử dụng	Hình thức sử dụng	Thời hạn thuê, sử dụng
				mại, dịch vụ		
2	Phường Cẩm Thủy, thành phố Cẩm Phá	199,08	-	Đất thương mại, dịch vụ	Riêng	Lâu dài
3	Phường Cẩm Thạch, thành phố Cẩm Phá (Tổng diện tích 38.274,4 m ²)	31.378	Xưởng sản xuất	Xưởng sản xuất chế tạo thiết bị điện	Thuê đất trả tiền hàng năm, hợp đồng số 181/HĐ-TĐ ngày 11/10/2019, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CT15045	27 năm từ ngày 12/04/2019
		6.896,4	-	Trồng cây xanh bảo vệ môi trường		10 năm từ ngày 12/04/2019
	Tổng cộng	38.609,42				

(Nguồn: VEE)

10. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Công ty
Không có.
11. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cổ phần khi chuyển nhượng vốn
Không có.
- V. THÔNG TIN VỀ VIỆC TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN
 1. Loại cổ phần
Cổ phần phổ thông
 2. Mệnh giá
10.000 đồng/cổ phần
 3. Tổng số cổ phần dự kiến chuyển nhượng
795.177 cổ phần (chiếm tỷ lệ 4,49% tổng số cổ phần đã phát hành theo vốn thực góp trong vốn điều lệ)
 4. Giá khởi điểm đấu giá
31.100 đồng/cổ phần
 5. Phương pháp/ cơ sở tính giá khởi điểm

Căn cứ theo Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018, Nghị định số 140/2020/NĐ-CP ngày 30/11/2020 và Nghị định số 167/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ). Giá khởi điểm không thấp hơn mức giá theo Báo cáo tư vấn giá khởi điểm và Chứng thư thẩm định giá số 181/2025/2 ngày 10/01/2025 do Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn UHY phát hành là 31.100 đồng/cổ phần, phương pháp tính giá khởi điểm là Phương pháp tài sản.

Căn cứ Quyết định số 355/QĐ-TKV ngày 24/02/2024 của Hội đồng thành viên TKV về việc xác định Giá khởi điểm khi chuyển nhượng 795.177 cổ phần Công ty Cổ phần Thiết bị điện Cẩm Phả do Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam sở hữu:

- Giá khởi điểm một cổ phần: 31.100 đồng/cổ phần

6. Phương thức chuyển nhượng vốn

Bán đấu giá công khai thông thường

7. Tổ chức thực hiện bán đấu giá

Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

8. Thời gian thực hiện chuyển nhượng vốn

Dự kiến Quý II/2025

9. Thời gian đăng ký mua cổ phần dự kiến

Được quy định cụ thể tại Quy chế đấu giá cổ phần Công ty Cổ phần Thiết bị điện Cẩm Phả do Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội ban hành.

10. Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài

Điều lệ tổ chức và hoạt động của VEE hiện nay không quy định về tỷ lệ sở hữu tối đa của nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty. Đại hội đồng cổ đông của Công ty không quyết định tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa thấp hơn tỷ lệ xác định nêu trên.

Do đó, tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại VEE không được vượt quá mức thấp nhất được quy định cho các ngành nghề có giới hạn tỷ lệ sở hữu nước ngoài.

Hiện nay, không có quy định về giới hạn tỷ lệ sở hữu nước ngoài đối với các ngành nghề kinh doanh của VEE, tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại VEE là 100%. Như vậy, nhà đầu tư nước ngoài được tham gia mua toàn bộ 795.177 cổ phần VEE trong đợt chào bán lần này của TKV.

11. Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng vốn

Không có. Toàn bộ cổ phần VEE do TKV nắm giữ là cổ phần phổ thông, tự do chuyển nhượng theo quy định pháp luật hiện hành.

12. Các loại thuế có liên quan:

Theo quy định tại điều 15 thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/06/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật thuế thu nhập doanh nghiệp, được sửa đổi bổ sung tại Thông tư 96/2015/TT-BTC, Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam phải chịu thuế thu nhập từ hoạt động chuyển nhượng chứng khoán. Thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán được xác định là khoản thu nhập khác và kê khai vào thu nhập chịu thuế khi tính thuế thu nhập doanh nghiệp.

Căn cứ luật số 32/2013/QH13 ngày 19/6/2013 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp là 20%.



Trong trường hợp nhà đầu tư cá nhân tham gia mua cổ phần chào bán của Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam sau đó chuyển nhượng lại cho nhà đầu tư khác thì nhà đầu tư cá nhân phải chịu thuế thu nhập cá nhân từ hoạt động chuyển nhượng chứng khoán theo các quy định hiện hành.

13. Các thông tin khác theo quy định của pháp luật phải công khai khi thực hiện chuyển nhượng vốn:

Không có.

Hồ sơ đấu giá, phương tiện, địa điểm công bố thông tin chi tiết được quy định tại Quy chế bán đấu giá cổ phần VICOSA do TKV sở hữu được Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội ban hành.

Nhà đầu tư có trách nhiệm tìm hiểu và thực hiện các nghĩa vụ được quy định tại Luật Cạnh tranh do Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam ban hành ngày 12/6/2018 và Nghị định số 35/2020/NĐ-CP do Chính phủ ban hành ngày 24/3/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật cạnh tranh và các văn bản có liên quan để hoàn tất các nghĩa vụ phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

VI. MỤC ĐÍCH CHUYỂN NHƯỢNG VỐN

Việc chuyển nhượng vốn của TKV đầu tư tại VEE nhằm thực hiện chủ trương của Chính phủ về việc tiếp tục đẩy mạnh tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước; thực hiện Quyết định 1263/QĐ-TTg ngày 27/10/2013 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án cơ cấu lại Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam đến năm 2025.

Đồng thời, việc chuyển nhượng vốn của TKV tại VEE sẽ bổ sung vào dòng tiền thu được của TKV một khoản ước tính theo giá khởi điểm là 24.730.004.700 đồng. TKV sẽ có thêm vốn để sử dụng cho các mục đích sản xuất kinh doanh, đầu tư, phát triển khác nhằm mang lại lợi ích lớn nhất cho TKV.

Việc chuyển nhượng cổ phần chỉ làm thay đổi tỷ lệ sở hữu trong cơ cấu cổ đông mà không làm thay đổi mức vốn điều lệ đã đăng ký của VEE.

VII. CÁC TỔ CHỨC CÓ LIÊN QUAN TỚI CHUYỂN NHƯỢNG VỐN

1. Tổ chức tư vấn bán đấu giá cổ phần

Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS)

Trụ sở chính: Tầng 1-5 Tòa nhà Unimex Hà Nội, số 41 Ngô Quyền, Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Website: www.shs.com.vn

Điện thoại: (84.24) 3818 1888 Fax: (84.24) 3818 1688

CN TP.HCM: Tầng 3, Cao ốc Sài Gòn Metropolitan, 235 Đồng Khởi, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (84.28) 3915 1368 Fax: (84.28) 3915 1369

CN Đà Nẵng: Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2, Số 03 Lê Đình Lý, Phường Vĩnh Trung, Quận Thanh Khê, Thành phố Đà Nẵng

Điện thoại: (84.236) 3525 777 Fax: (84.236) 3525 779

2. Tổ chức thẩm định giá

Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn UHY

Địa chỉ: Tầng 5 Tháp B2, tòa nhà Roman Plaza, đường Tố Hữu, Phường Đại Mỗ,

Tổ chức tư vấn: Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội

Quận Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội

Điện thoại: (84.24) 5678 3999

Website: www.uhy.vn

3. Tổ chức kiểm toán

Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam

Địa chỉ: Tầng 25 Tháp A, tòa nhà Discovery Complex, Số 302 Cầu Giấy, Phường
Dịch Vọng, Quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội

Điện thoại: (84.24) 3795 5353

Website: www.rsmhanoi.com.vn

4. Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần

Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

Địa chỉ: Số 2 Phan Chu Trinh, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: (84-24) 39412626

Fax: (84.24) 39347818

Website: www.hnx.vn

**VIII. BÁO CÁO CỦA CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG VỀ NỘI DUNG THÔNG TIN TRONG
BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG**

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là chính xác, trung thực trên cơ sở các thông tin và số liệu Công ty Cổ phần Thiết bị điện Cẩm Phả cung cấp.

Bản công bố thông tin được cung cấp nhằm mục đích giúp Nhà đầu tư có thể đánh giá chung về tình hình tài chính và kết quả kinh doanh của doanh nghiệp trước khi đăng ký mua cổ phần. Tuy nhiên, do đợt chào bán cổ phần này không phải là đợt phát hành/chuyển nhượng cổ phiếu của doanh nghiệp để huy động vốn trên thị trường sơ cấp nên Bản công bố thông tin này được chúng tôi xây dựng với khả năng và nỗ lực cao nhất từ các nguồn đáng tin cậy như đã trình bày và mong muốn công bố tới Nhà đầu tư về tình hình doanh nghiệp và các thông tin liên quan đến doanh nghiệp.

Bản công bố thông tin này không đảm bảo rằng đã chứa đựng đầy đủ các thông tin về doanh nghiệp và chúng tôi cũng không thực hiện phân tích, đưa ra bất kỳ ý kiến đánh giá nào với hàm ý bảo đảm giá trị của cổ phiếu. VEE là doanh nghiệp chưa đại chúng, chưa niêm yết/đăng ký giao dịch tại Sở giao dịch chứng khoán, do đó, chúng tôi khuyến nghị Nhà đầu tư trước khi tham gia đấu giá công khai cần phải tìm hiểu thêm thông tin về doanh nghiệp, bao gồm nhưng không giới hạn bởi các thông tin đã được công khai như Điều lệ doanh nghiệp, các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các Nghị quyết Hội đồng quản trị, các Báo cáo tài chính, Báo cáo kiểm toán, tình hình doanh nghiệp... cũng như đảm bảo rằng việc đăng ký mua hay thực hiện giao dịch là đúng thẩm quyền, tuân thủ các quy định về công bố thông tin, giao dịch của cổ đông lớn, người nội bộ, giới hạn tỷ lệ sở hữu, được thanh toán bằng nguồn tiền hợp pháp, phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

Nhà đầu tư tham gia mua cổ phần có trách nhiệm tìm hiểu, đánh giá các thông tin về doanh nghiệp và chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư của mình. Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam (TKV), VEE, Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội (SHS), và các công ty con, công ty liên kết, nhân viên của họ không chịu trách nhiệm về việc Nhà đầu tư sử dụng Bản công bố thông tin này cho mục đích của mình.

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

Hà Nội, ngày 11 tháng 4 năm 2025

TỔNG GIÁM ĐỐC

VŨ ANH TUẤN

TỔNG GIÁM ĐỐC

NGUYỄN CHÍ THÀNH

23